TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 03 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 363/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: tổ 47A, khu 5, phường P, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- *Bị đơn*: Anh Vũ Tiến D, sinh năm 1987;

Địa chỉ: tổ 3, khu 2, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 và khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Tiến D và chị Nguyễn Thị Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Vũ Tiến D và chị Nguyễn Thị Thanh H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Vũ Tiến D và chị Nguyễn Thị Thanh H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: anh Vũ Tiến D và chị Nguyễn Thị Thanh H không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: chị Nguyễn Thị Thanh H tự nguyện nộp 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0000250 ngày 27/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Chị H được hoàn trả số tiền 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng).*

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- UBND phường L, TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Lưu: HS; VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Điền